



Một số bài toán khác

Bởi:

Khoa CNTT ĐHSP KT Hưng Yên

Bài toán liệt kê các dãy nhị phân độ dài n

Bài toán:

Liệt kê các dãy có chiều dài n dưới dạng $x_1x_2\dots x_n$, trong đó $x_i \in \{0,1\}$.

Phân tích, thiết kế thuật toán:

Ta có thể sử dụng sơ đồ tìm tất cả các lời giải của bài toán. Hàm Try(i) xác định x_i , trong đó x_i chỉ có 1 trong 2 giá trị là 0 hay 1. Các giá trị này mặc nhiên được chấp nhận mà không cần phải thoả mãn điều kiện gì. Nên Hàm try(i) có thể viết như sau :

```
Try ( i ) ≡
```

```
{
```

```
for (j = 0; j <= 1; j++)
```

```
{
```

```
x[i] = j;
```

```
if (i < n )
```

```
Try (i+1);
```

```
else
```

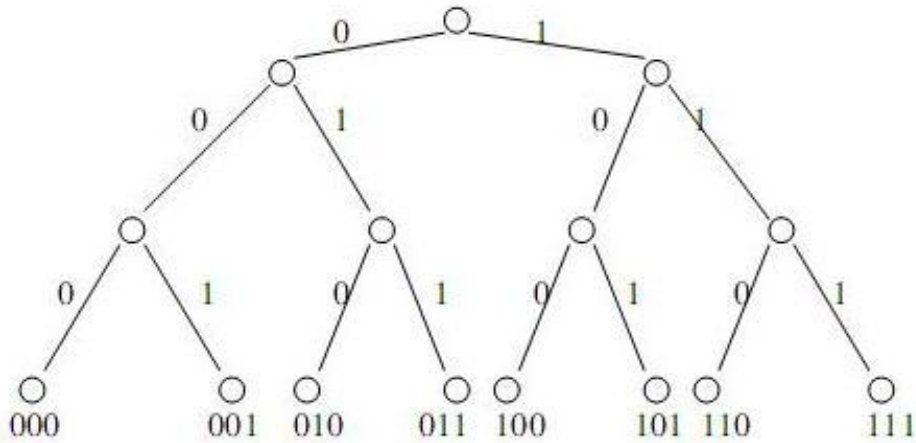
```
Xuất(x);
```

```
}
```

```
}
```

Một số bài toán khác

Cây không gian các trạng thái của bài toán có thể mô tả bởi



Bài toán liệt kê các hoán vị

Bài toán:

Liệt kê hoán vị của n số nguyên dương đầu tiên

Phân tích, thiết kế thuật toán:

Ta biểu diễn các hoán vị dưới dạng $a_1 \dots a_n$; $a_i \in \{1, \dots, n\}$ và $a_i \neq a_j$ nếu $i \neq j$. Với mọi i , a_i chấp nhận giá trị j nếu j chưa được sử dụng, và vì vậy ta cần ghi nhớ j đã được sử dụng hay chưa khi quay lui. Để làm điều này ta dùng một dãy các biến logic b_j với quy ước :

$$\forall j = \overline{1, n} : b_j = \begin{cases} 1; & \text{nếu } j \text{ chưa sử dụng} \\ 0; & \text{nếu ngược lại.} \end{cases}$$

Sau khi gán j cho a_i , ta cần ghi nhớ cho b_j ($b_j = 0$) và phải trả lại trạng thái cũ cho b_j ($b_j = \text{True}$) khi thực hiện việc in xong một hoán vị. Ta chú ý rằng dãy các biến b_j sẽ được khởi động bằng 1

Thuật toán có thể viết như sau :

Try(i)

{

for ($j = 1; j \leq n; j++$)

Một số bài toán khác

```
if ( b[j])
{
a[i] = j;
b[j] = 0; // Ghi nhận trạng thái mới
if (i < n)
Try(i+1);
else
Xuất();
b[j] = True; // Trả lại trạng thái cũ
}
}
```

Bài toán liệt kê tổ hợp

Bài toán:

Liệt kê các tổ hợp chập k của n phần tử

Phân tích, thiết kế thuật toán:

Ta sẽ biểu diễn tổ hợp dưới dạng $x_1 \dots x_k$; Trong đó :

$$1 \leq x_1, x_2, \dots, x_n \leq n$$

Ta nhận xét rằng với mọi $j \in \{1, \dots, n\}$: x_i chấp nhận $j \equiv j \in \{c_{i-1}+1, \dots, n-k+i\}$. Các giá trị j thỏa điều kiện trên mặc nhiên được chấp nhận, nên ta không cần dùng các biến boole để ghi nhớ nữa.

Thuật toán có thể viết như sau :

```
Try( i)
for ( j = 1; j <= n ; j++)
```

Một số bài toán khác

```
if( x[i-1] + 1 <= j <= n - k + i )
```

```
{
```

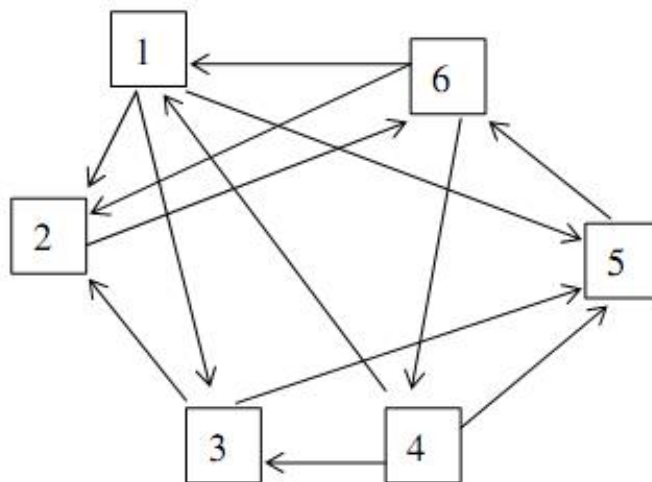
```
  x[i] = j;
```

```
  if (i < k) Try(i+1);
```

```
  else
```

```
    Xuất(x);
```

```
}
```



Tìm đường đi từ đỉnh (1) đến đỉnh (4) : $A(0) = \{1\}$;

$A(1) = \{2,3,5\}$ $A(2) = \{6\}$ $A(3) = \{4\}$

Đường đi ngắn nhất tìm được là 4 ? 6 ? 5 ? 1 , có chiều dài là 3.